

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CON CUÔNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST

Ngày 29 - 11 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Bảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Giang, bà Lương Thị Thùy Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngân Mai Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh NA

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh NA xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2021/TLST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn D** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1982, tại huyện CC, tỉnh NA; Nơi cư trú: K5, thị trấn CC, huyện CC, tỉnh NA; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn H – (Đã chết), con bà Võ Thị N sinh năm 1952; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con đầu; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2000, bị tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh NA xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh NA xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lê Văn A, sinh năm 1986 – Có mặt.

Địa chỉ: K1 thị trấn CC, huyện CC, tỉnh NA

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03 tháng 7 năm 2021, Trần Văn D đi bộ từ nhà đến khối 1, thị trấn Con Cuông, huyện CC, tỉnh NA tìm nhà dân nào sơ hở để

trộm cắp tài sản. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi qua nhà anh Lê Văn A, thấy nhà mới xây xong công chưa có cánh cửa và cửa sổ tầng hai không đóng nên D nảy sinh ý định trèo qua cửa sổ tầng hai để vào nhà trộm cắp tài sản. Trần Văn D đi đến nhà anh Phan Hồng Th (sinh năm 1982, trú cùng k1, cách nhà anh A khoảng 200 mét) lấy một chiếc thang bằng tre đến dựng dưới cửa sổ tầng 2 nhà anh A rồi đi chân đất leo lên định trèo qua cửa sổ tầng 2 vào nhà. Nhưng nghe tiếng động trong nhà sợ bị phát hiện nên Trần Văn D leo xuống tầng 1 và đi đến cửa bên hông nhà thấy cửa không khóa nên đẩy cửa đi vào. Sau đó, Trần Văn D theo cầu thang đi lên tầng 2 và thấy chị Nguyễn Phương Th, sinh năm 1986 (vợ anh A) và con gái đang ngủ trong phòng ngủ nên D quay xuống tầng 1. Đi vào trong phòng ngủ ở tầng 1 thấy không có ai, D liền đi đến chiếc Tủ Gỗ trong phòng mở cửa lục tìm tài sản và phát hiện trong túi một chiếc áo treo trong tủ có tiền nên D đã lấy toàn bộ số tiền trong đó bỏ vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà. Đến nhà Trần Văn D lấy số tiền trộm được ra đếm được 18.000.000 đồng (gồm 36 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng).

Đến sáng ngày 04 tháng 7 năm 2021, Trần Văn D đến chi nhánh Công ty Viettel đóng tại thị trấn Con Cuông, huyện CC, tỉnh NA chuyển vào tài khoản của chị Nguyễn Thị Trang (sinh năm 1994, trú tại xã Long Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An) là người yêu của D 9.000.000 đồng, số tiền còn lại D đã tiêu xài hết.

Ngày 05 tháng 7 năm 2021, anh Lê Văn A đến Công an huyện CC, tỉnh NA trình báo về việc trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 03/7/2021 đến 04 giờ ngày 04/7/2021, gia đình anh bị kẻ gian vào nhà lục tìm trong tủ quần áo để ở phòng ngủ tầng 1 lấy trộm 18.000.000 đồng. (Số tiền anh A báo mất phù hợp với số tiền mà Trần Văn D đã trộm cắp).

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, trong quá trình điều tra còn chứng minh được trong khoảng thời gian từ giữa năm 2020 đến tháng 6 năm 2021 tại địa bàn Thị trấn Con Cuông, huyện CC, tỉnh NA. Trần Văn D đã nhiều lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người nghiện trên địa bàn huyện CC, tỉnh NA. Cụ thể, D đã bán ma túy cho các đối tượng: Hồ Viết Thắng, sinh năm 1982, trú tại khối 3, thị trấn Con Cuông, huyện CC, tỉnh NA; Đặng Ngọc Giang, sinh năm 1991, trú tại khối 7-8, thị trấn Con Cuông, huyện CC, tỉnh NA; Thái Bá Thọ, sinh năm 1993, trú tại khối 2, thị trấn Con Cuông, huyện CC, tỉnh NA; Trương Công Giáp, sinh năm 1984, trú tại thôn Liên Tân, xã Bồng Khê, huyện CC, tỉnh NA; Phan Văn Cường, sinh năm 1988, trú tại thôn Trung Hương, xã Yên Khê, huyện CC, tỉnh NA; Nguyễn Văn Phước, sinh năm 1990, trú tại khối 6, thị trấn Con Cuông, huyện CC, tỉnh NA.

Cáo trạng số: 80/CT - VKS – CC ngày 04/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CC, tỉnh NA truy tố bị cáo Trần Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” quy

định tại khoản 1 Điều 173 và tội; “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 7 năm 06 tháng đến 08 năm tù; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc Trần Văn D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/7/2021; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng, bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn D đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình, lời khai nhận tội bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo không thừa nhận mà chỉ nhận là đi giao hộ ma túy cho người khác. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 30 phút ngày 03 tháng 7 năm 2021 đến 04 giờ, ngày 04 tháng 7 năm 2021, Trần Văn D đã có hành vi đột nhập vào nhà anh Lê Văn A ở khối 1, thị trấn Con Công, huyện CC, tỉnh NA trộm cắp số tiền 18.000.000 đồng. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ giữa năm 2020 đến tháng 6 năm 2021 tại địa bàn thị trấn Con Công, huyện CC, tỉnh NA. Trần Văn D đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho người nghiện. Như vậy có đủ căn cứ để khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo như Cáo trạng là đúng.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Vụ án trộm cắp tài sản thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo D là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an trên địa bàn mà còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội. Tuy nhiên xét bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Riêng hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo không thừa nhận mà quanh co nhằm trốn tránh sự trừng phạt của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đối với chị Nguyễn Thị Trang, người được Trần Văn D chuyển cho số tiền 9.000.000 đồng. Qua điều tra đã xác định được chị Trang không biết được số tiền đó là do D trộm cắp mà có và chị Trang đã chuyển trả số tiền đó cho gia đình Trần Văn D để trả lại cho bị hại. Vì vậy, cơ quan điều tra không xử lý chị Trang là đúng pháp luật.

Theo lời khai của Trần Văn D bị cáo không bán ma túy mà chỉ đi giao hộ cho Nguyễn Đức Danh, sinh năm 1991 trú tại thôn Liên Tân, xã Bồng Khê, huyện Con Công. Qua điều tra Danh không thừa nhận, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra và sẽ xử lý sau.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho người bị hại. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Công an thu giữ 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL màu xanh đen; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J7; 01 điện thoại di động hiệu ITTEL màu xanh; 01 Mũ lưỡi trai màu đen hiệu POLO; 01 Mũ lưỡi trai hoa văn trắng, đỏ, đen; 01 Mũ lưỡi trai màu đen nhung bóng; 01 quần bò lưng màu xám mại; 01 đôi dép tổ ong màu đen. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 quyển sổ màu đen kích thước 10x15cm được đánh số trang từ 01 đến 123 là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 09 tháng tù.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc Trần Văn D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 08 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/7/2021.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS. Trả lại cho bị cáo Trần Văn D 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL màu xanh đen; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J7; 01 điện thoại di động hiệu ITTEL màu xanh; 01 Mũ lưỡi trai màu đen hiệu POLO; 01 Mũ lưỡi trai hoa văn trắng, đỏ, đen; 01 Mũ lưỡi trai màu đen nhung bóng; 01 quần bò lưng màu xám mại; 01 đôi dép tổ ong màu đen. Tịch thu tiêu hủy 01 quyển sổ màu đen kích thước 10x15cm được đánh số trang từ 01 đến 123. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông ngày 03/11/2021.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ

phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- CA huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ -VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Bảo**